

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 114/2025/NQ-HĐND

Gia Lai, ngày 01 tháng 3 năm 2025

NGHỊ QUYẾT

Về chính sách hỗ trợ thêm đối với cán bộ, công chức, viên chức
và người lao động trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy
của hệ thống chính trị trên địa bàn tỉnh Gia Lai

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI KHÓA XII KỲ HỌP THỨ HAI MƯƠI LĂM (CHUYÊN ĐỀ)

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 65/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 80/2015/QH13 ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 63/2020/QH14 ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ về chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và lực lượng vũ trang trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị;

Căn cứ Thông tư số 1/2025/TT-BNV ngày 17 tháng 01 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị;

Xét Tờ trình số 391/TTr-UBND ngày 21 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai dự thảo Nghị quyết về chính sách hỗ trợ thêm đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trên địa bàn tỉnh Gia Lai; Báo cáo thẩm tra số 600/BC-BKTNS ngày 24 tháng 02 năm 2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định biện pháp thi hành khoản 6 Điều 19 Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Chính phủ về chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và lực lượng vũ trang trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị về chính sách hỗ trợ thêm

đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Cán bộ, công chức, viên chức và người lao động quy định tại Điều 2 Nghị định số 178/2024/NĐ-CP thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Gia Lai.
2. Cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân khác có liên quan.

Điều 3. Nguyên tắc giải quyết chính sách hỗ trợ

Nguyên tắc giải quyết chính sách hỗ trợ quy định tại Nghị quyết này thực hiện theo quy định tại Điều 3 Nghị định số 178/2024/NĐ-CP.

Điều 4. Cách xác định thời gian và tiền lương để tính hưởng chính sách hỗ trợ

Cách xác định thời gian và tiền lương để tính hưởng chính sách hỗ trợ quy định tại Nghị quyết này thực hiện theo quy định tại Điều 5 Nghị định số 178/2024/NĐ-CP; Điều 3 Thông tư số 1/2025/TT-BNV ngày 17 tháng 01 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chính sách, chế độ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị.

Điều 5. Chính sách hỗ trợ

Ngoài các chính sách, chế độ được hưởng theo quy định của Nghị định số 178/2024/NĐ-CP, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động quy định tại khoản 1 Điều 2 Nghị quyết này được hỗ trợ thêm 15% mức hỗ trợ quy định tại Điều 7 Nghị định số 178/2024/NĐ-CP (đối với trường hợp cán bộ, công chức, viên chức và người lao động nghỉ hưu trước tuổi), Điều 9 Nghị định số 178/2024/NĐ-CP (đối với trường hợp cán bộ, công chức nghỉ thôi việc), Điều 10 Nghị định số 178/2024/NĐ-CP (đối với trường hợp viên chức và người lao động nghỉ thôi việc).

Điều 6. Nguồn kinh phí giải quyết chính sách hỗ trợ

1. Đối với cán bộ, công chức và người lao động (trừ người lao động trong đơn vị sự nghiệp công lập): Kinh phí giải quyết chính sách do ngân sách cấp tỉnh đảm bảo.

2. Đối với viên chức và người lao động trong đơn vị sự nghiệp công lập

- a. Đối với đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên và chi đầu tư; đơn vị sự nghiệp công lập tự đảm bảo chi thường xuyên: Kinh phí giải quyết chính sách từ nguồn thu hoạt động sự nghiệp của đơn vị và nguồn thu hợp pháp khác (nếu có).

- b. Đối với đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước đảm bảo một phần chi thường xuyên:

- Ngân sách cấp tỉnh đảm bảo kinh phí giải quyết chính sách trên số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước được cấp có thẩm quyền giao.

- Đối với số người nằm ngoài chỉ tiêu số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước được cấp có thẩm quyền giao, người làm việc theo chế độ hợp đồng lao động: Các cơ quan, đơn vị tự sắp xếp từ dự toán ngân sách nhà nước

được giao, nguồn thu hoạt động sự nghiệp của đơn vị và các nguồn thu hợp pháp khác (nếu có) để chi trả cho các đối tượng.

c. Đối với đơn vị sự nghiệp công lập do ngân sách nhà nước đảm bảo chi thường xuyên: Kinh phí giải quyết chính sách do ngân sách cấp tỉnh đảm bảo.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai tổ chức triển khai, thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

3. Trường hợp văn bản quy phạm pháp luật viện dẫn tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ thì áp dụng quy định tại văn bản quy phạm pháp luật mới.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Gia Lai khóa XII, Kỳ họp thứ Hai mươi lăm (chuyên đề) thông qua ngày 01 tháng 3 năm 2025 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 3 năm 2025. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 7;
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Thủ tướng Chính phủ;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: Nội vụ; Tài chính;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Ban Thường vụ Đảng ủy các cơ quan Đảng tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;
- Ban Tuyên giáo và Dân vận Tỉnh ủy;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Các Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Báo Gia Lai; Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh;
- Lưu: VT, VP



Hồ Văn Niên